

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 9-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thạch Út

Ông Ngô Phúc

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hoàng L, sinh năm: 2002 tại An Giang; Nơi cư trú: Ấp Hòa Thạnh, xã Hòa Bình Thạnh, Huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng V (sống) và bà Phạm Thị Ngọc D (sống); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp Hòa T, xã H, huyện C, tỉnh An Giang, học đến lớp 7 thì nghỉ. Ngày 03/11/2020 bị Công an phường M, thành phố L, tỉnh An Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lê Hoàng L bị tạm giam từ ngày 7/1/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Anh Đặng Văn Lý H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, thị trấn A, huyện C, An Giang.

- 2/ Ông Phạm Văn V, sinh năm: 1967 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp A, xã An H, huyện C, tỉnh An Giang
- 3/ Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1980(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp An H, xã An H, huyện C, tỉnh An Giang
- 4/ Bà Phan Thị Cẩm L, sinh năm: 1966(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Bình P, xã B, huyện C, An Giang.
- 5/ Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1977(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp C, xã Cần Đ, huyện C, An Giang.
- 6/ Ông Lê Văn U, sinh năm: 1969(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Hòa L, xã Vĩnh L, huyện C, An Giang.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- 1/ Anh Huỳnh Văn T, sinh năm: 2006 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Hòa T, xã H, huyện C, An Giang.
- 2/ Ông Đặng Thành H, sinh năm: 1982(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Hòa L, thị trấn A, huyện C, An Giang.
- 3/ Ông Đặng Quốc V, sinh năm: 1989(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Hòa H, Thành phố L, An Giang.
- 4/ Anh Trần Phước T, sinh năm: 1993 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ 2, ấp Tây Bình C, xã V, huyện T, An Giang
- 5/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1946(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp H, thị trấn A, huyện C, An Giang
- 6/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1984(vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Hòa T, xã H, huyện C, An Giang.
- 7/Ông Nguyễn Thành D, sinh năm: 1986(vắng mặt)
Nơi cư trú: Khóm Đông T, phường M, thành phố L, An Giang
- 8/Ông Lê Hoàng V, sinh năm: 1984(có mặt)
Nơi cư trú: Ấp H, xã Hòa Bình T, huyện C, An Giang.
- 9/ Bà Phạm Thị Ngọc D, sinh năm: 1983(có mặt)
Nơi cư trú: Ấp Hòa T, xã Hòa Bình T, huyện C, An Giang.

- Người làm chứng:

- 1/ Ông Phạm Hồng P, sinh năm: 1975 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp Hòa T, xã Hòa Bình T, huyện C, An Giang.

2/ Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp Hòa L, xã Vĩnh L, huyện C, An Giang

3/ Ông Huỳnh Văn C, sinh năm: 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Hòa T, xã Hòa Bình T, huyện C, An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 10 năm 2020 đến ngày 3/11/2020 Lê Hoàng L (sinh ngày 16/11/2002) đã thực hiện 6 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Châu Thành, cụ thể:

-Vụ thứ nhất: Khoảng đầu tháng 10/2020, khoảng 22 giờ, L điều khiển xe mô tô gắn biển số 67F9-5267 chở Huỳnh Văn T (sinh ngày 27/9/2006) đến khu vực xã An H tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước nhà của Phạm Văn V thuộc tổ 1, ấp An H, xã An H, huyện C, tỉnh An Giang, L thấy cây mai vàng (đặc điểm: hoành 10cm, cao 60cm, tán rộng 40cm) trồng trong chậu trước sân nhà, quan sát thấy không có người nên L kêu T lén lút vào nhổ cây mai ra khỏi chậu. Sau khi lấy trộm, L và T đem cây mai về giấu trong bụi chuối gần cầu mương Út Xuân thuộc ấp Hòa Long III, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, 02 ngày sau L và T quay lại lấy cây mai đi tiêu thụ nhưng không thấy.

-Vụ thứ hai: Sau vụ thứ nhất là 01 ngày, khoảng 1 giờ, L điều khiển xe mô tô gắn biển số 67F9-5267 chở T đến khu vực xã An Hòa tìm tài sản lấy trộm. Khi đến nhà anh Nguyễn Thanh L thuộc tổ 10, ấp An Hòa, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, L thấy trong sân nhà anh Lộc có cây mai vàng trồng trong chậu. L quan sát thấy không có người nên kêu T trèo qua hàng rào lưới B40 lén lút nhổ trộm cây mai vàng (đặc điểm: hoành 20cm, cao 60cm, tán rộng 40cm) ra khỏi chậu. Sau khi lấy trộm, L và T đem cây mai về giấu trong bụi chuối gần cầu mương Út Xuân. Ngày hôm qua, L và T quay lại lấy cây mai đi tiêu thụ nhưng không thấy.

-Vụ thứ ba: Sau vụ thứ hai khoảng 27 ngày, khoảng 22 giờ, L điều khiển xe mô tô gắn biển số 67F9-5267 chở T đến khu vực xã Bình Hòa, huyện Châu Thành tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực trước nhà bà Phan Thị Cẩm L, thuộc tổ 11, ấp Bình Phú 1, xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang thấy có 2 chậu hoa lan Hồ Điệp treo phía trước sân, L quan sát thấy không có người nên kêu T lấy trộm 2 chậu hoa lan Hồ Điệp đem về nhà bà T cất giấu.

-Vụ thứ tư: Ngày 23/10/2020 L điều khiển xe mô tô gắn biển số 67F9-5267 chở T đến khu vực Kênh HT5 thuộc xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực tại ấp Hòa Thành, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, L thấy xe mô tô biển số : 67C1-132.91 của anh Huỳnh Văn T dựng cặp bờ kênh, L quan sát thấy không có người nên xuống xe câu

đờ rúc rồi lấy trộm xe, T điều khiển xe mô tô gắn biển số 67F9-5267 đi về nhà, L điều khiển xe lấy trộm đến phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang nhờ người đàn ông tên Giang (khoảng 46 tuổi, không rõ họ và địa chỉ) bán xe mô tô biển số: 67C1-132.91 được số tiền 2.000.000 đồng, L cho Giang 500.000 đồng, cho T 300.000 đồng, số tiền còn lại L tiêu xài hết.

- **Vụ thứ năm:** Khoảng 13 giờ ngày 30/10/2020, L điều khiển xe mô tô gắn biển số 67F9-5267 chở T đến khu vực Kênh 3 Xã thuộc ấp Hòa Lợi 2, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang hướng Vĩnh Lợi- Vĩnh Nhuận tìm tài sản lấy trộm. Khi đến trước nhà ông Lê Văn Ú thấy xe mô tô biển số 67B1-484.97 của ông Út dựng cặp bờ kênh không người trông giữ. L dùng cái đoản mang theo sẵn cạy mở ổ khóa xe rồi L điều khiển xe vừa trộm về chợ An Châu, huyện Châu Thành bán xe cho anh Đặng Quốc V với số tiền 1.200.000 đồng, L cho T 200.000 đồng, số tiền còn lại L tiêu xài hết.

- **Vụ thứ sáu:** Khoảng 5 giờ ngày 03/11/2021 Lê Hoàng L rủ Huỳnh Văn T đi lấy trộm tài sản, T đồng ý. L điều khiển xe mô tô gắn biển số: 67F9-5267 chở T từ nhà L đến nhà ông Phạm Hồng Phú thuộc ấp Hòa Thạnh, xã Hòa Bình Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Nhà ông P không có hàng rào, L kêu T vào vườn kiếng của ông Phú lấy trộm cây Linh Sam, thân uốn cong, lá kim (kích thước: hoành cây 06cm, cao 36cm, tán rộng 70cm) của anh Đặng Văn Lý H để bên hông nhà Phú (ông Phú là cha vợ của anh Hùng). Sau đó, L chở T về nhà bà Tăng cất giấu cây Linh Sam. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày anh H đến vườn nhà ông P để chăm sóc cây kiếng thì phát hiện cây Linh Sam bị mất nên đến Công an xã Hòa Bình Thạnh trình báo sự việc.

Ngày 8/3/2021, Lê Hoàng L bị khởi tố điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Hoàng L khai nhận hành vi của mình phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

- Các bị hại anh Đặng Văn Lý H, ông Phạm Văn V, ông Nguyễn Thanh L, bà Phan Thị Cẩm L, ông Huỳnh Văn T, ông Lê Văn Ú và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Huỳnh Văn T, ông Đặng Thành Hưng, ông Đặng Quốc V, anh Trần Phước T, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Thành D tuy vắng mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng trong quá trình điều tra có lời khai trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu và thống nhất với nội dung vụ án nêu trên.

- Người làm chứng: Phạm Hồng P, Bùi Thị L, Huỳnh Văn C tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai trình bày phù hợp với nội dung vụ án và thống nhất với nội dung vụ án nêu trên

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Bị cáo Lê Hoàng L đã có hành vi lén lút thực hiện các hành vi lấy trộm tài sản cụ thể lấy trộm của ông Phạm Văn V 01 cây mai vàng trị giá 2.000.000 đồng; lấy trộm của ông Nguyễn Thanh L 01 cây mai vàng trị giá

4.500.000 đồng; lấy trộm của bà Phan Thị Cẩm L 02 chậu hoa lan Hồ Điệp trị giá 260.000 đồng; lấy trộm của ông Huỳnh Văn T 01 chiếc xe mô tô biển số 67C1-132.91 trị giá 3.600.000 đồng; lấy trộm của ông Lê Văn U 01 chiếc xe mô tô biển số 67B1-484.97 trị giá 7.200.000 đồng; lấy trộm của anh Đặng Văn Lý H 01 cây Linh Sam trị giá 1.600.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà L chiếm đoạt là: 19.160.000 đồng trong đó tổng số tiền L nhận được từ viện bán tài sản là 4.650.000 đồng đã tiêu xài cá nhân hết đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Vật chứng thu giữ:

+ Xe mô tô màu xanh mang biển số: 67L9-8625, số máy VHHJL152FMH 00121636, số khung: RPHBCH3UM4H121636.

+ Xe mô tô màu trắng-đen biển số : 67F9-5267, số máy VPJL1P53FMH 008537, số khung VPJPCH042PJ010537.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 10c/LK-HĐ ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác định: 01 cây mai vàng, hoành 10cm, cao 60cm, tán rộng 40cm, cây phát triển bình thường, có giá trị là 2.000.000 đồng x 100% = 2.000.000 đồng (bút lục số: 252a).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 10d/LK-HĐ ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác định: 01 cây mai vàng, hoành 10cm, cao 60cm, tán rộng 40cm, cây phát triển bình thường, có giá trị là 4.500.000 đồng x 100% = 4.500.000 đồng (bút lục số: 252d).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 72b/LK-HĐ ngày 22/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác định: 02 chậu lan Hồ Điệp có giá trị là 130.000 đồng x 02 cây x 100% = 260.000 đồng (bút lục số: 262a).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 10a /LK-HĐ ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác định: 01 xe mô tô biển số: 67C1-132.91, nhãn hiệu Wave, loại 110, màu xanh, số máy: 00722910, số khung: 00005501, xe đã qua sử dụng, có giá trị là 18.000.000đồng x 20% = 3.600.000đồng (bút lục số: 250).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 10b/LK-HĐ ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác định: 01 xe mô tô biển số: 67B1-484.97, nhãn hiệu LOCIN, loại C100, màu xanh, số máy: P50FMG007374, số khung: G012HT017224, xe đã qua sử dụng, có giá trị là 18.000.000đồng x 40% = 7.200.000đồng (bút lục số: 252).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 72a/LK-HĐ ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác định: 01 cây Linh Sam, thân uốn cong, lá kim (kích thước: hoành thân 06cm, chiều cao 36cm, tán rộng 70cm) có giá trị là 1.600.000 đồng x 01 cây x 100% = 1.600.000 đồng (bút lục số: 262).

Căn cứ Kết luận giám định số: 05/KLGT-PC09 (KT) ngày 28/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận:

Số khung, số máy của xe mô tô biển số: 67L8-8825 gửi giám định không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị tẩy xóa, không bị hoen gỉ.

Số khung, số máy của xe mô tô biển số : 67F9-5267 (tự gắn) gửi giám định không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị tẩy xóa, không bị hoen gỉ (Bút lục số: 208).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc định giá tài sản đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKSCT-HS ngày 23/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,r,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị tuyên bố bị cáo bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản” xử bị cáo L mức án tù 9 (chín) tháng đến 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tổng cộng hình phạt với bản án số 39/2021/HSST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt bị cáo 1 năm 06 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

-Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận được tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Buộc bị cáo L bồi thường cho ông Đặng Quốc Việt số tiền 1.200.000 đồng

- Về vật chứng: Giao cho Đội Cảnh sát giao thông đường bộ- Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xác minh, xử lý sau:

+ Xe mô tô màu xanh mang biển số: 67L9-8625, số máy VHHJL152FMH 00121636, số khung: RPHBCH3UM4H121636.

+ Xe mô tô màu trắng-đen biển số: 67F9-5267, số máy VPJL1P53FMH 008537, số khung VPJPCH042PJ010537

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không có ý kiến tranh tụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo hối hận về hành vi của mình và xin được xử nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hoàng L khai nhận đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở, lén lút thực hiện hàng loạt hành vi trộm cắp tài sản bao gồm của ông Phạm Văn V 01 cây mai vàng trị giá 2.000.000 đồng; lấy trộm của ông Nguyễn Thanh L 01 cây mai vàng trị giá 4.500.000 đồng; lấy trộm của bà Phan Thị Cẩm L 02 chậu hoa lan Hồ Điệp trị giá 260.000 đồng; lấy trộm của ông Huỳnh Văn T 01 chiếc xe mô tô biển số 67C1-132.91 trị giá 3.600.000 đồng; lấy trộm của ông Lê Văn U 01 chiếc xe mô tô biển số 67B1-484.97 trị giá 7.200.000 đồng; lấy trộm của anh Đặng Văn Lý H 01 cây Linh Sam trị giá 1.600.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà L chiếm đoạt là: 19.160.000 đồng trong đó tổng số tiền L nhận được từ việc bán tài sản là 4.650.000 đồng đã tiêu xài cá nhân hết. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo L khi thực hiện hành vi phạm tội là người đang ở độ tuổi chưa thành niên, sống trong gia đình lao động nghèo. Lẽ ra bị cáo phải biết tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, chí thú làm ăn để trở thành một công dân tốt có ích cho xã hội, nhưng vì xem thường pháp luật lười biếng lao động mà bị cáo đã nảy sinh thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, đem tiêu thụ lấy tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Từ việc đánh giá toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: các Biên bản kết luận về việc định giá tài sản tang vật số: 10c/LK-HĐ ngày 22/01/2021; số 10d/LK-HĐ ngày 22/01/2021; số 72b/LK-HĐ ngày 22/12/2020; số 10a /LK-HĐ ngày 22/01/2021; số 10b/LK-HĐ ngày 22/01/2021; Số 72a/LK-HĐ ngày 22/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, lời khai của bị cáo, những người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử đánh giá hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng cho người dân trong việc quản lý tài sản của mình.

Xét về nhân thân bị cáo đang thi hành án phạt tù đối với bản án số 39/2021/HSST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên và Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 63/2021/HSPT-QĐ ngày 29/6/2021 với mức xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Điều này chứng tỏ bị cáo có người có nhân thân xấu, khi có hành vi phạm tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy còn thực hiện hành vi các vụ trộm cắp tài sản, việc này chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Do đó cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm, đúng với tính chất, hành vi của bị cáo và cần cách ly bị cáo với đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định nhằm tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe giáo dục phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải giúp cho công tác điều tra được tiến hành thuận lợi; bị cáo tự thú hành vi của mình, bị cáo có tác động gia đình bồi thường cho những người bị hại; bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần được quy định tại Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 201, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Trách nhiệm dân sự:

+Những người bị hại: anh Đặng Văn Lý H, ông Phạm Văn V, ông Nguyễn Thanh Lộc, bà Phan Thị Cẩm Lệ, ông Huỳnh Văn Tào, ông Lê Văn Út đã nhận lại số tiền bồi thường, không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng V, bà Phạm Thị Ngọc D là cha mẹ của bị cáo L, việc L trộm cắp tài sản ông, bà không biết, ông bà đã bồi thường cho những người bị hại là ông Nguyễn Thanh L, ông Huỳnh Văn T, ông Lê Văn U. Ông V và bà D không yêu cầu bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử đặt ra xem xét.

+Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Quốc V trình bày: Ông H có mua giùm ông V xe wave màu đỏ (không rõ biển số) với số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó ông đã bán xe lại cho người thanh niên lạ mặt (không rõ họ tên địa chỉ) tại chợ An Châu với số tiền 1.500.000 đồng; Sau khi mua xe Wave màu đỏ khoảng 20 ngày V có mua của L xe Wave màu xanh nhót (không rõ biển số) với số tiền 1.200.000 đồng. Lúc mua xe mục đích để chở cá, V không biết chiếc xe do L trộm cắp mà có, sau đó Việt tự nguyện giao xe Wave màu xanh nhót cho cơ quan điều tra. Nay V yêu cầu bị cáo trả số tiền 1.200.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường cho V số tiền 1.200.000 đồng nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Buộc bị cáo L bồi thường cho ông Đặng Quốc V số tiền 1.200.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Theo quyết định chuyển vật chứng số 238/VKS-HS ngày 23/7/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, hiện đang giữ:

+Xe mô tô màu xanh mang biển số: 67L9-8625, số máy VHHJL152FMH 00121636, số khung: RPHBCH3UM4H121636. Đây là chiếc xe do ông Đặng Quốc V giao nộp cho cơ quan điều tra, tuy nhiên quá trình xem xét thì cơ quan điều tra phát hiện bản số ban đầu của chiếc xe này là 67L8-8825 chồng lên biển số 67L9-8625. Trong quá trình điều tra chưa xác định được của chủ sở hữu của biển

số xe 67L9-8625, vả lại chiếc xe này không là phương tiện phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử tạm giao cho Đội Cảnh sát giao thông và trật tự cơ động-Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang quản lý xe mô tô màu xanh mang biển số : 67 L9-8625, số máy VHHJL152FMH 00121636, số khung: RPHBCH3UM4H121636 để thông báo truy tìm và trao trả cho chủ sở hữu theo quy định; Nếu không xác định được chủ sở hữu thì làm thủ tục phát mãi sung công quỹ nhà nước theo quy định pháp luật.

+Xe mô tô màu trắng-đen biển số: 67F9-5267, số máy VPJL1P53FMH 008537, số khung VPJPCH042PJ010537. Trong quá trình điều tra chưa xác định được của chủ sở hữu, Do đó Hội đồng xét xử tạm giao cho Đội Cảnh sát giao thông và trật tự cơ động- Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang quản lý xe mô tô màu trắng-đen biển số: 67F9-5267, số máy VPJL1P53FMH 008537, số khung VPJPCH042PJ010537 để thông báo truy tìm và trao trả cho chủ sở hữu theo quy định; Nếu không xác định được chủ sở hữu thì làm thủ tục phát mãi sung công quỹ nhà nước theo quy định pháp luật.

[7] Theo lời khai của Lê Hoàng L:

+ L cùng với T đến khu vực Kênh Đứng thuộc ấp Hòa Lợi 1, xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành, An Giang lấy trộm xe Wave màu cam (không rõ biển số), số máy:VPJL1P53FMH008537, số khung: VPJPCH042PJ01537. Kết quả tra cứu số máy, số khung của xe không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Cơ quan điều tra chưa xác định được bị hại nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

+L cùng với T đến quán nước bằng hiệu “ Thúi An” cấp Quốc lộ 91 thuộc ấp An Hòa, xã An Hòa, huyện Châu Thành, An Giang lấy trộm xe Future neo, màu đỏ (không rõ biển số). Sau đó, L nhờ Trần Phước Thọ dẫn L đi bán xe Future neo cho một người thanh niên khoảng 30 tuổi (không biết tên và địa chỉ) là bạn của Thọ. Cơ quan điều tra không thu hồi được tang vật, không xác định được bị hại nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

+L cùng với Thanh Lý, khoảng 20 tuổi (không rõ họ, địa chỉ) đến khu vực ấp Hòa Lợi 2, xã Vĩnh Lợi, Châu Thành, An Giang lấy trộm xe Wave RSX màu đen (không rõ biển số) dựng cặp bờ kênh. Sau đó L điều khiển xe đến khu vực phường Mỹ Xuyên, Thành phố Long Xuyên nhờ người đàn ông tên Tuyền khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) đem xe đi bán. Cơ quan điều tra không thu hồi được tang vật, không xác định được bị hại nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

+L cùng với Thanh Lý đến khu vực cặp bờ ruộng không xác định được địa chỉ lấy trộm xe Wave màu đỏ (không rõ biển số) L điều khiển xe trộm về nhà trọ “ Ba Tiến” thuộc ấp Hòa Long 1, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành bán xe cho Đặng Quốc Việt do anh Đặng Thành Hưng là anh ruột của Việt đại diện mua. Do L không xác định được địa điểm lấy trộm, không thu hồi được tang vật, không xác định được bị hại nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với:

+Thanh L là người cùng L thực hiện hành vi đi lấy trộm tài sản, G và T là người L nhờ đi bán xe. Do không rõ họ địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

+L nhờ Trần Phước T đi bán xe mô tô mà L trộm được. Thọ không thừa nhận nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thọ.

+Đặng Quốc V và Đặng Thành H là người mua xe của L nhưng không biết xe do L lấy trộm mà có nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với V và H.

+Nguyễn Văn H cho L mượn xe mô tô biển số 67L1-502.03 để đi công chuyện, việc L lấy xe đi trộm cắp tài sản Hiền không hay biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H.

+Huỳnh Văn T sinh ngày 27/9/2006 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng L tính đến thời điểm phạm tội T chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản.

[7] Án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Hoàng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, Những người bị hại và Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định tại Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b,r,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
3. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng L 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án số 39/2021/HSST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01(một) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Lê Hoàng L chấp hành chung của hai bản án là 2 (hai) năm 06 (sáu) tháng Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt 07/01/2021.
- 4.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo trả cho ông Đặng Quốc V số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng).

- Giao cho Đội Cảnh sát giao thông và trật tự cơ động-Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang thông báo truy tìm và trao trả cho chủ sở hữu theo quy định; Nếu không xác định được chủ sở hữu thì làm thủ tục phát mãi sung công quỹ nhà nước theo quy định pháp luật các vật chứng sau:

+ Xe mô tô màu xanh mang biển số: 67L9-8625, số máy VHHJL152FMH 00121636, số khung: RPHBCH3UM4H121636.

+ Xe mô tô màu trắng-đen biển số: 67F9-5267, số máy VPJL1P53FMH 008537, số khung VPJPCH042PJ010537.

5. Án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Hoàng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Hoàng L, Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Ve, bà Phạm Thị Ngọc D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (9/9/2021). Những người bị hại anh Đặng Văn Lý H, ông Phạm Văn V, ông Nguyễn Thanh L, bà Phan Thị Cẩm L, ông Huỳnh Văn T, ông Lê Văn U và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Văn T, ông Đặng Thành H, ông Đặng Quốc V, ông Trần Phước T, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn H, Nguyễn Thành D vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

7. Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV, THA – TAND tỉnh AG;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Mỹ Dung

